TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2019/HNGĐ - ST
Ngày 10/9/2019
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Hải.

Bà Đào Thị Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng – *Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 360/2019/TLST – HNGĐ ngày 01/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐST – HNGĐ ngày 223/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Ng**, sinh 1984.

Nơi cư trú: Thôn TTr, xã MP, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Dương Thanh H,** sinh 1983.

Nơi cư trú: Thôn TTr, xã MP, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Hiện đang cai nghiện tại: Cơ sở cai nghiện Y, TM, Sóc Sơn, Hà Nội.

Có mặt chị Ng, vắng mặt anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn ly hôn ngày 25/06/2019 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Phạm Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Dương Thanh H tìm hiểu nhau 1 năm rồi tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND. xã MP, Sóc Sơn, Hà Nội năm 2007. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu ngay và sống chung cùng gia đình anh H được 3 năm tại MP, Sóc Sơn, Hà Nội. Quá trình chung sống, anh chị sống hạnh phúc được 7 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh H không có trách nhiệm với vợ con, chơi bời, nghiện ma túy, một mình chị phải lo toan, gánh vác kinh tế gia đình, chăm sóc, nuôi dạy con cái. Chị và gia đình hai bên đã khuyên nhủ rất nhiều nhưng anh H không thay đổi, vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Đến tháng 7/2019, gia đình chị đưa anh H đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Y, TM, Sóc Sơn, Hà Nội. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, chị xin ly hôn anh H để ổn định lại cuộc sống và nuôi con.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Dương Hoàng L, sinh 15/02/2008 và Dương Hoàng N, sinh 27/07/2009, hiện các con đang sống với chị. Ly hôn, chị xin được nuôi con 02 con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, đất nông nghiệp, công nợ, công sức đóng góp: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai và những lời khai tiếp theo, bị đơn là anh Dương Thanh H trình bày:

Anh xác nhận lời khai của chị Ng về thời gian, nơi đăng ký kết hôn và quá trình chung sống vợ chồng. Theo anh, sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không chia sẻ được với nhau, bản thân anh sử dụng ma túy dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không hạnh phúc. Anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không có kết quả, hiện anh đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Y, xã TM, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội. Nay anh xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không hạnh phúc, anh đồng ý ly hôn để giải phóng cho chị Ng.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung như chị Ng khai. Ly hôn, anh đồng ý để chị Ng nuôi 02 con và anh xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đến khi anh chữa bệnh xong và có điều kiện để cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp và đất nông nghiệp: Anh không đề nghị Tòa giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng là chị Ng, anh H: Kể từ ngày nhận đơn, thụ lý vụ án, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình xử:

- Cho chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Dương Thanh H.

- Về con chung: Giao cháu Dương Hoàng L, sinh 15/02/2008 và Dương Hoàng N, sinh 27/07/2009 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H đến khi có điều kiện và các bên có yêu cầu hoặc có quyết định có hiệu lực khác của Tòa án.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng, anh H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ và đất sản xuất nông nghiệp.

- Về án phí: Chị Ng phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến Viện kiểm sát và đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền: Anh Dương Thanh H có nơi cư trú tại thôn TTr, xã MP, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội, hiện đang tập trung cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Y thuộc TM, Sóc Sơn, Hà Nội. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1

Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn – TP. Hà Nội giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền giải quyết.

Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ngày 21/8/2019, anh H có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh H.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ng và anh Dương Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND. xã MP, huyện Sóc Sơn, Tp. Hà Nội ngày 03/4/2007. Hôn nhân giữa chị Ng và anh H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H chơi bời, không có trách nhiệm với vợ con, không chăm lo kinh tế gia đình và sử dụng ma túy, hiện anh H đang tập trung cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy Y thuộc xã TM, h. Sóc Sơn. TP. Hà Nội, vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi, trên thực tế không tồn tại quan hệ vợ chồng. Tại phiên tòa, anh H vắng mặt nhưng quá trình điều tra, anh cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc và đồng ý ly hôn. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng đối với anh H là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Ng, anh H xác nhận có 02 con chung là Dương Hoàng L, sinh 15/02/2008 và Dương Hoàng N, sinh 27/07/2009.

Xét thấy chị Ng có thu nhập và nơi cư trú ổn định để đảm bảo cuộc sống của bản thân và nuôi con, cháu L, cháu N còn nhỏ và đều có nguyện vọng được sống cùng mẹ. Đồng thời, quá trình điều tra anh H đồng ý để chị Ng nuôi con và xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do đang tập trung cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện Y, chị Ng không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy nên giao 02 con chung cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cho anh H là phù hợp.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ, công sức, đất nông nghiệp: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng, anh H không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ điều 143, 147 Bộ luật tố tụng dân sự, chị Ng phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Điều 143, 144, 227, 267, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 25, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Dương Thanh H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Dương Hoàng L, sinh 15/02/2008 và Dương Hoàng N, sinh 27/07/2009 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H đến khi có điều kiện và các bên có yêu cầu hoặc có quyết định khác có hiệu lực của Tòa án thay thế.

Anh H được quyền thăm, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản anh thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp và đất nông nghiệp: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng, anh H không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ng phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn – BL số: 0002039 ngày 31/7/2019.

Chị Ng có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND. huyện Sóc Sơn;
- THA. huyện Sóc Sơn;
- UBND. xã MP;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ THU HẰNG